

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày: 06/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thoảng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Trung Hiếu

2. Bà Trần Thị Bích Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Nghiêm Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái: Ông Nguyễn Cao Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A sinh ngày 15/01/1993. Tại huyện L, tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Y và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số: 24/2013/HSST ngày 20/8/2013; Năm 2016 bị Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại Bản án số: 80/2016/HSST ngày 31/3/2016. Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích đối với cả 02 bản án nêu trên. Ngày 05/7/2023 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Bình Phước khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” đến nay chưa đưa ra xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/11/2024, tạm giam ngày 17/11/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y - Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

Anh Trần Văn L – vắng mặt.

Anh Trần Đức N – vắng mặt.

Anh Đỗ Văn D – vắng mặt.

Anh Trần Văn T1 – vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn V – vắng mặt.

Anh Nguyễn Thanh S – vắng mặt.
Anh Nguyễn Thanh T2 – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/02/2023 Trần Văn L gọi điện rủ Trần Đức N; Đỗ Văn D; Trần Văn T1 đến nhà mình để đánh bạc. Khi Trần Văn T1 nghe điện thoại của L thì đang ngồi uống nước với Nguyễn Văn V và Nguyễn Thanh S đều trú tại thôn A, xã Đ, huyện V nên T1 rủ V và S đi đánh bạc cùng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 05 người gồm D, V, N, S và T1 đến nhà L và đi xuống bếp, L trải chiếu ra nền bếp và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài L đã chuẩn bị từ trước đưa cho mọi người để đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Do thấy đã có nhiều người chơi nên L không tham gia cùng mà ngồi xem và nói “nếu ai mà thắng được nhiều thì cho xin ít tiền mua bài” mọi người đồng ý và thống nhất nếu ván nào ai thắng được nhiều sẽ bỏ ra 50.000 đồng, đến khi nào nghỉ thì sẽ đưa tiền cho L. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì L gọi điện rủ thêm Nguyễn Tuấn A, Phạm Thanh T3 cùng trú tại thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái đến tham gia đánh bạc cùng.

Đến 01 giờ 15 phút, ngày 16/02/2023 khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Trần Văn L, Nguyễn Văn V, Đỗ Văn D bị bắt giữ tại chỗ còn các đối tượng khác bỏ chạy. Thu giữ tại nơi đánh bạc gồm: 01 chiếu cói; 52 quân bài tú lơ khơ; Tổng số tiền 20.940.000 đồng (trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.500.000 đồng; thu giữ tại khu vực sân trước gần tường rào vị trí bắt giữ Trần Văn L số tiền 5.100.000 đồng; thu giữ trên người Nguyễn Văn V số tiền 5.040.000 đồng; thu giữ trên người Đỗ Văn D số tiền 8.500.000 đồng; thu giữ trên nền nhà nơi đánh bạc số tiền 300.000 đồng; thu giữ tại khu vực sân, gần vị trí bắt giữ Đỗ Văn D số tiền 500.000 đồng).

Cùng ngày Trần Đức N, Nguyễn Thanh S và Trần Văn T1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để làm việc. Ngày 22/5/2023 Phạm Thanh T3 bị bắt theo quyết định truy nã, riêng Nguyễn Tuấn A khi kết thúc điều tra không xác định được đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án và truy nã đối với Nguyễn Tuấn A. Ngày 13/11/2024 Tuấn A bị bắt. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo đều phù hợp với nhau.

Cách thức các đối tượng đánh bạc như sau: Mỗi ván bài người chơi sẽ phải đóng vào “Tây” (hay còn gọi là “Gà”) số tiền 50.000 đồng, sau đó chia đều cho mỗi người chơi 03 lá bài, những người chơi tự tính điểm nếu thấy bài của mình nhỏ không thể thắng thì người chơi có thể chọn úp bài, nếu thấy bài của mình có thể thắng thì bắt đầu “Tổ” (đặt thêm tiền cược) mỗi lần tổ không quá 200.000 đồng và mỗi ván bài chỉ được tổ tối đa 03 lần, trường hợp nếu một người sau khi tổ mà không có ai “theo bài” (đặt tiền theo người tổ) thì người tổ là người thắng, trường hợp có người theo bài hoặc tổ lớn hơn thì hết 03 lần tổ sẽ so sánh bài với nhau bài lớn nhất là “Sáp” nghĩa là bài có 03 lá giống nhau, khi nhiều người chơi có sáp thì ai có sáp cao hơn sẽ thắng, thứ tự tăng dần từ 2 đến A, tiếp theo là “Liêng” nghĩa là có 03 lá

bài nối tiếp nhau, liêng nhỏ nhất là A, 2, 3 và liêng cao nhất là Q, K, A khi có nhiều người chơi cùng liêng thì ai có liêng cao hơn sẽ thắng, trường hợp liêng giống nhau thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự Rô, C, T4, B, tiếp theo là “Ảnh” là bộ bài có 03 lá bài là các quân bài có hình đầu người (J, Q, K) trường hợp nhiều người chơi có bộ bài cùng quân bài giống nhau thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất theo thứ tự Rô, C, T4, B, nếu không ai có “Sáp” có “Liêng” có “Ảnh” thì tính điểm bằng cách cộng các lá bài với nhau (các lá bài 10, J, Q, K = 0 điểm) lấy số hàng đơn vị từ 0 điểm đến 9 điểm để xác định người thắng, trường hợp có nhiều bài có điểm bằng nhau thì phân thắng thua theo lá bài có chất cao nhất theo thứ tự Rô, C, T4, B. Người thắng thì sẽ được thu toàn bộ số tiền đã đặt cược và tiền “Tố” trong ván chơi đó.

Căn cứ vào kết quả điều tra xác định:

Nguyễn Văn V sử dụng số tiền 3.800.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang V đang thắng và bị thu giữ số tiền 5.040.000đồng;

Đỗ Văn D sử dụng số tiền 7.100.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang D đang thắng và bị thu giữ trên người 8.500.000đồng. Số tiền 500.000 đồng thu tại vị trí bắt giữ D, D khai nhận là tiền của D.

Nguyễn Thanh S sử dụng số tiền 700.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang S bỏ chạy mang theo số tiền 350.000đồng và đã chi tiêu hết.

Trần Văn T1 sử dụng số tiền 500.000đồng để đánh bạc và thua hết, khi bị bắt quả tang T1 bỏ chạy.

Trần Đức N sử dụng số tiền 1.500.000đồng để đánh bạc khi bị bắt quả tang N cầm theo tiền bỏ chạy và bị rơi hết nên không biết số tiền cầm theo khi bỏ chạy là bao nhiêu, đang thắng hay thua.

Phạm Thanh T3 sử dụng số tiền 600.000đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang T3 bỏ chạy mang theo số tiền 370.000đồng và đã chi tiêu hết.

Nguyễn Tuấn A sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang không biết thắng hay thua, khi bỏ chạy Tuấn A bỏ lại toàn bộ số tiền tại nơi đánh bạc.

Đối với số tiền 5.100.000đồng thu giữ tại khu vực sân, gần vị trí bắt giữ Trần Văn L quá trình điều tra xác định là tiền của L, tuy nhiên không chứng minh được số tiền này có sử dụng vào mục đích đánh bạc hay không.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: 16.560.000đồng, gồm: 1.500.000đồng thu giữ tại chiếu bạc; 5.040.000đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn V, 8.500.000đồng thu giữ trên người Đỗ Văn D; 300.000đồng thu giữ trên nền nhà gần nơi các đối tượng đánh bạc; 500.000đồng thu giữ tại khu vực sân, gần vị trí bắt giữ Đỗ Văn D; 350.000đồng Nguyễn Thanh S cầm theo khi bỏ chạy và 370.000đồng Phạm Thanh T cầm theo khi bỏ chạy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trưng cầu giám định đối với số tiền đã thu giữ, tại Bản kết luận giám định số 158, ngày 17/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: 21 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 12 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 14 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 128 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật; Số tiền gửi giám định là 20.940.000 đồng.

Tại Bản án số 27/2023/HS-ST, ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã tuyên bố các bị cáo Trần Văn L, Đỗ Văn D, Nguyễn Văn V, Trần Đức N, Nguyễn Thanh S, Trần Văn T1 và Phạm Thanh T3 phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Trần Văn L và bị cáo Đỗ Văn D mỗi bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Trần Đức N 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S và bị cáo Trần Văn T1 mỗi bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng; Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T3 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-VY ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”. Và đề nghị Hội đồng xét xử đối với bị cáo như sau:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Phạt 10 triệu đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

* Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc cối; 52 quân bài tú lơ khơ và tổng số tiền 20.940.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang đã được xử lý tại Bản án số: 27/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cối, 52 quân bài tú lơ khơ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.840.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Trần Văn L số tiền 5.100.000 đồng.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A không tranh luận và tự bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 15 rạng sáng ngày 16/02/2023 các bị cáo Đỗ Văn D; Trần Đức N; Trần Văn T1; Nguyễn Văn V; Nguyễn Thanh S; Phạm Thanh T3; Nguyễn Tuấn A cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại nhà của bị cáo Trần Văn L tại thôn H, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Đến 01 giờ 15 phút ngày 16/02/2023 thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 chiếc cối, 52 quân bài tú lơ khơ và tổng số tiền 20.940.000 đồng. Trong đó số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là: 16.560.000 đồng (gồm: 1.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 5.040.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn V; 8.500.000 đồng thu giữ trên người Đỗ Văn D; 300.000 đồng thu giữ trên nền nhà gần nơi đánh bạc; 500.000 đồng thu giữ tại khu vực sân gần vị trí bắt giữ Đỗ Văn D; 350.000 đồng Nguyễn Thanh S cầm bỏ chạy và 370.000 đồng Phạm Thanh T cầm theo khi bỏ chạy). Bị cáo Nguyễn Tuấn A khai bị cáo sử dụng số tiền để đánh bạc là 5.000.000 đồng, khi bị bắt quả tang bị cáo không biết đang thắng hay thua và khi bỏ chạy bị cáo bỏ lại toàn bộ số tiền tại nơi đánh bạc. Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Tuấn A cùng các bị cáo Đỗ Văn D; Trần Đức N; Trần Văn T1; Nguyễn Văn V; Nguyễn Thanh S; Phạm Thanh T3 đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 04/CT-VKS-VY ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét vai trò đồng phạm, tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất quy mô và số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Bị cáo Nguyễn Tuấn A cùng các bị cáo Đỗ Văn D, Trần Đức N, Trần Văn T1, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thanh S, Phạm Thanh T3 có hành vi đánh bạc tại nhà Trần Văn L. Vì vậy bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc của mình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A cho phù hợp quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích nhằm thu lợi bất chính phục vụ nhu cầu của bản thân.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Tuấn A năm 2013 bị Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số: 24/2013/HSST ngày 20/8/2013; Năm 2016 bị Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại Bản án số: 80/2016/HSST ngày 31/3/2016, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích đối với cả 02 bản án nêu trên. Ngày 05/7/2023 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Bình Phước khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” đến nay chưa đưa ra xét xử.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy phải có một mức án phù hợp với bị cáo.

Bị cáo đã bỏ trốn và bị Cơ quan điều tra bắt theo Quyết định truy nã. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng ...*”. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo gia đình không thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Do vậy cần phạt bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà Nước.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc cối; 52 quân bài tú lơ khơ và tổng số tiền 20.940.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang đã được xử lý tại Bản án số: 27/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, cụ thể: Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc cối, 52 quân bài tú lơ khơ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 15.840.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Trần Văn L số tiền 5.100.000 đồng.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 13/11/2024.

Phạt bị cáo 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- Công an tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Văn Yên
- VKSND tỉnh Yên Bái
- THADS huyện Văn Yên
- THA phạt tù (02)
- Bị cáo (01)
- Lưu HSVA - TQĐ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Chu Thị Thoảng